

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 65-TC/TCĐN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 1991

THÔNG TƯ

SỐ 65/TC-TCT NGÀY 13-11-1991 CỦA BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN
VIỆC THANH TOÁN CHO CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ TRONG NƯỚC
CÓ HÀNG XUẤT KHẨU HOẶC DOANH THU DỊCH VỤ TRỪ NỢ
NƯỚC NGOÀI CỦA NHÀ NƯỚC

I- QUY ĐỊNH CHUNG

- Bộ Tài chính chỉ thanh toán tiền Việt Nam cho các đơn vị có hàng xuất khẩu hoặc doanh thu dịch vụ trả nợ nước ngoài đã đăng ký với Bộ Tài chính và được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản cho thực hiện dựa trên hạn mức trả nợ nước ngoài hằng năm được Quốc hội và Hội đồng Bộ trưởng phê duyệt.
- Tỉ giá để thanh toán là tỉ giá do Bộ Tài chính thoả thuận với đơn vị có hàng xuất khẩu hoặc doanh thu dịch vụ trừ nợ cho Nhà nước trên cơ sở tham khảo ý kiến của UBND Nhà nước.
- Việc thanh toán tiền hàng được Bộ Tài chính chi trả cho đơn vị trực tiếp xuất khẩu hoặc cung cấp dịch vụ để trừ nợ cho Nhà nước.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

- Trường hợp trả nợ bằng hiện vật (hiệp định quy định vay hiện vật trả bằng hiện vật).
Trường hợp này, phương thức áp dụng trong việc xuất khẩu trả nợ là phương thức đấu thầu.
Các đơn vị được phép trực tiếp xuất khẩu (không phân biệt trong hay ngoài quốc doanh) đều được quyền tham gia đấu thầu.
Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Bộ Tài chính công bố các điều kiện đấu thầu, các đơn vị có nhu cầu phải đăng ký với Bộ Tài chính mức nhận thầu. Bộ Tài chính dành ưu tiên cho đơn vị đăng ký nhận thầu có mức tỉ giá thấp nhất. Đơn vị được đấu thầu (trúng thầu) sẽ phải ký kết

hợp đồng cụ thể với Bộ Tài chính về việc tổ chức thực hiện giao hàng xuất khẩu trả nợ cho Nhà nước.

2. Trường hợp xuất khẩu hàng hoá hoặc cung cấp dịch vụ thu ngoại tệ trừ nợ vào Nhà nước.

Hàng năm dựa vào kế hoạch được Nhà nước giao, các đơn vị tiến hành đăng ký với Bộ Tài chính về khả năng xuất khẩu hoặc cung cấp dịch vụ để trừ nợ cho Nhà nước.

Nội dung đăng ký cần ghi rõ : Số lượng hàng hoá xuất khẩu, thời gian xuất khẩu, trị giá ngoại tệ thu được, mức tỉ giá đề nghị được thanh toán. .. để Bộ Tài chính chủ động sắp xếp trong kế hoạch trả nợ nước ngoài.

Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính sẽ chủ động bàn với các Bộ có liên quan để thống nhất các chủ trương cũng như các biện pháp thực hiện và sẽ thông báo bằng văn bản để các đơn vị thực hiện.

3. Thủ tục thanh toán tiền hàng.

Các đơn vị xuất khẩu hàng hoá hoặc cung cấp dịch vụ trừ nợ Nhà nước quy định tại điểm (1) và (2) nói trên khi đến Bộ Tài chính để thanh toán tiền hàng cần đảm bảo các điều kiện sau đây :

- Thông báo của Bộ Tài chính về việc chấp nhận cho đơn vị được phép xuất khẩu hàng hoá hoặc cung cấp dịch vụ trừ nợ cho Nhà nước.
- Bộ chứng từ thanh toán đối ngoại cho từng chuyến hàng xuất khẩu được Ngân hàng xác nhận đã được nước ngoài trừ nợ cho Nhà nước hoặc đã làm thủ tục thanh toán với nước ngoài để trừ nợ cho Nhà nước.

Riêng đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ cần phải có thêm bản xác nhận của bên được cung cấp dịch vụ (Đại sứ quán, cơ quan đại diện nước ngoài v.v..).

Sau khi kiểm tra bộ chứng từ thanh toán của đơn vị (hồ sơ xin thanh toán), Bộ Tài chính tiến hành chi trả đồng Việt Nam như sau :

- Trả ngay 100% trị giá tiền hàng với điều kiện kim ngạch xuất khẩu hoặc trị giá dịch vụ của đơn vị được ngân hàng xác nhận rõ là "đã được Ngân hàng nước ngoài trừ nợ cho Nhà nước ta toàn bộ trị giá lô hàng".
- Trả 90% trị giá tiền hàng với điều kiện ngân hàng mới chỉ xác nhận "đã làm thủ tục thanh toán với nước ngoài để trừ nợ Nhà nước".